

Bản án số: 85/2018/HS-ST

Ngày 05-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Tú Vinh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Ngô Tiến Thành**
Bà **Nguyễn Thị Tuyết Hồng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phùng Tấn Đạt** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Bà **Châu Thị Kim Ngọc** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2018/QĐXXST-HS, ngày 22/3/2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc C; sinh năm 1994; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Làm bếp; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Th và bà Trần Thị Thu D; tiền sự: Không; nhân thân: Không; tiền án: 01

Bản án số 30/2015/HSPT, ngày 12/3/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/9/2015;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/12/2017 (theo quyết định truy nã); có mặt.

* Bị hại: Chị **Trần Thị T;** sinh năm 1992; nơi cư trú: 305 đường VH, xã N, Nha Trang, Khánh Hòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc C bàn bạc với Nguyễn Văn Th, dùng điện thoại di động hiệu Iphone 5 của C, đăng tin lên mạng xã hội với nội dung “Đổi 25.000.000 đồng tiền giả lấy 5.000.000 đồng tiền thật”. Khoảng 10 giờ ngày 18/11/2016, Trần Thị T liên lạc với C qua trang mạng xã hội để mua tiền giả. C đồng ý và hẹn vào lúc 19 giờ cùng ngày

gặp nhau tại khu vực Cầu Dứa, đường 23/10 thuộc địa bàn xã V, thành phố Nha Trang để trao đổi tiền. Sau đó, C và Th lấy giấy vở học sinh cắt thành nhiều tờ bằng loại tiền 500.000 đồng, tạo thành một xấp rồi lấy giấy báo gói kỹ lại, bên ngoài quấn băng keo.

Đến 18 giờ cùng ngày, C điều khiển xe mô tô BKS 49T9-6022 chở Nguyễn Văn Th chạy từ Cam Ranh đến điểm hẹn với T tại khu vực Cầu Dứa, Nha Trang. Khi gặp nhau C, Th đưa cho T xấp giấy đã dán băng keo kích thước 7cm x 15cm và nói bên trong là 25.000.000 đồng tiền giả, tin đó là tiền giả nên T đưa cho C, Th 5.000.000 đồng tiền thật. Sau khi lấy tiền, C và Th chia nhau mỗi người 2.500.000 đồng. Còn chị T khi mở ra kiểm tra thấy bên trong toàn là giấy vở học sinh, biết mình bị lừa nên ngày 21/11/2016 chị T lấy một số điện thoại khác tiếp tục liên lạc với C để mua tiền giả, với mục đích bắt người đã lừa mình. Khi C, Th đến điểm hẹn thì bị nhóm của chị Trần Thị T, Nguyễn Văn S bắt giữ.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Quốc C, Nguyễn Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Sau đó Nguyễn Quốc C đã bỏ trốn và bị bắt tạm giam ngày 15/12/2017 theo quyết định truy nã. Đối với Nguyễn Văn Th đã bị xử phạt 09 tháng tù giam tại Bản án hình sự phúc thẩm số 117/2017/HS-PT ngày 29/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Cáo trạng số 71/CT-VKSNT, ngày 12/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố Nguyễn Quốc C về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự 1999.

Tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quốc C và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999; tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc C phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; xử phạt bị cáo C mức án tù 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (15/12/2017).

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Trần Thị T vắng mặt tại phiên tòa, không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự, nhưng hồ sơ vụ án thể hiện Nguyễn Quốc C và Nguyễn Văn Th đã bồi thường cho chị T số tiền chiếm đoạt 5.000.000 đồng, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm dân sự của bị cáo C đối với chị T.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung truy tố của bản cáo trạng. Bị cáo không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Nha Trang và Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang

đúng trình tự, thủ tục và đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Tố tụng tại phiên tòa: Người bị hại đã được tổng đạt hợp lệ, nhưng vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa, không có lý do. Xét thấy việc vắng mặt của người bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3]. Về trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo C đã khai nhận cùng Nguyễn Văn Th bàn bạc và thực hiện hành vi dùng điện thoại di động Iphone 5 của C đăng tin lên trang mạng xã hội với nội dung “Đổi 25.000.000 đồng tiền giả lấy 5.000.000 đồng tiền thật”, sau đó lấy giấy vở học sinh cắt thành nhiều tờ bằng loại tiền 500.000 đồng, tạo thành một xấp rồi lấy giấy báo gói lại, bên ngoài quấn băng keo, hẹn người bị hại Trần Thị T tại khu vực C, Nha Trang để đưa cho chị T xấp giấy này và nói với chị T đó là 25.000.000 đồng tiền giả nhằm mục đích lấy của chị T 5.000.000 đồng tiền thật. Lời khai này của bị cáo phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn Th, lời khai của người bị hại, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung truy tố của bản cáo trạng số 71/CT-VKSNT ngày 12/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, có đầy đủ sức khỏe nhưng không chịu lao động mà cố ý thực hiện hành vi lừa đảo nhằm chiếm đoạt tài sản, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo được thực hiện vào ngày 18/11/2016, tài sản chiếm đoạt là 5.000.000 đồng. Vì vậy, có đủ căn cứ để xác định bị cáo đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội. Bị cáo có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; quá trình điều tra vụ án, bị cáo đã bỏ trốn và bị bắt theo quyết định truy nã. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với mức độ hành vi phạm tội và nhân T của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện cùng với Nguyễn Văn Th bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999, giảm

nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Trần Thị T vắng mặt tại phiên tòa, không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự, nhưng hồ sơ vụ án thể hiện Nguyễn Quốc C và Nguyễn Văn Th đã bồi thường cho chị T toàn bộ số tiền chiếm đoạt là 5.000.000 đồng, nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm dân sự của bị cáo đối với chị T.

[5]. Về vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu ORIENTAL, biển số 49T9- 6022, số khung BCH 013D 04521, số máy R 152FMH000452213; 01 cây sắt dạng 3 khung; 01 bọc giấy kích thước 7cm x 15cm đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2017/HSST ngày 28/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Quốc C; 01 thẻ ngân hàng Sacombank số 9704033427575155 và số tiền 1.378.000 đồng (Một triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn đồng) là tài sản của bị cáo C, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động Iphone 5-16 gb màu đen, số Imel 990002866143413, bị cáo làm công cụ phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Quốc C** phạm tội “**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 15/12/2017.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc C: 01 Giấy chứng minh nhân dân có tên Nguyễn Quốc C; 01 thẻ ngân hàng Sacombank số 9704033427575155; và số tiền 1.378.000 đồng (Một triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn đồng).

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5-16 gb màu đen, số Imel 99000286614341.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/4/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang, và Giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước số CT: 0003571, ngày 24/4/2017 của Kho bạc Nhà nước tỉnh Khánh Hòa.

4. Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc C phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Nguyễn Quốc C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Nha Trang
- Công an TP. Nha Trang
- THADS TP. Nha Trang
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Nhà tạm giữ Công an TP. Nha Trang
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Tú Vinh